

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PLEIKU
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2021/HS-ST
Ngày 28-07-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Công Tôn

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Bắc

Bà Lê Thị Toan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quang Ân - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Thái Bình - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Thanh T**, sinh ngày 14 tháng 10 năm 1990 tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Thôn Hàm Rồng, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Thanh P, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1964; có vợ Nguyễn Thị Kim S, sinh năm 1991 và 01 con sinh năm 2018;

Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại. *Có mặt*

- Bị hại: Bà Bùi Thị Bích L, sinh năm 1954. *Vắng mặt;*

- Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Bùi Thị Bích L đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Quốc P1, sinh năm 1981; cùng nơi cư trú: Thôn Hoàng Ân, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai (là con ruột của bị hại Bùi Thị Bích L). *Có mặt;*

- Người tham gia tố tụng khác: Người làm chứng bà Hoàng Thị T1, sinh năm 1955; nơi cư trú: Ngã ba La Sơn, đường Trường Chinh, phường CL, thành phố P, tỉnh Gia Lai. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Thanh T có giấy phép hạng C theo quy định. Vào khoảng 12 giờ 55 phút ngày 09/10/2020, Dương Thanh T điều khiển xe ô tô tải biển số 81C-148.10 lưu thông trên đường liên xã I, huyện Đ. Khi đến đường giao nhau với đường Trường Chinh thuộc thôn Hàm Rồng, phường CL, thành phố P, tỉnh Gia Lai, T điều khiển xe ô tô chuyển hướng rẽ phải đi về hướng thành phố P, do không chú ý quan sát nên cản đầu xe ô tô phía trước bên trái do Tùng điều khiển và chạm với xe mô tô biển số 81B2-107.55 do bà Bùi Thị Bích L điều khiển lưu thông trên đường Trường Chinh hướng từ dốc Hàm Rồng đi về trung tâm thành phố P. Hậu quả, bà L bị thương nặng được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai cấp cứu điều trị, đến ngày 26/3/2021 thì xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 25/21/TgT ngày 08/02/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Gia Lai, kết luận tổn hại sức khỏe của bà Bùi Thị Bích L: *“Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 82% (tám mươi hai phần trăm)”*.

* Kết quả dựng lại hiện trường: Hiện trường được dựng lại qua lời khai của nhân chứng. Tại hiện trường phát hiện vết chà lốp được đánh số thứ tự là (1), hướng đường Trường Chinh đi ngã tư Phù Đồng có diện (3,45 x 0,18)m, đầu vết đo vào mép đường chuẩn là 0,1m, cuối vết trùng lốp sau bên phải của xe ô tô 81C-148.10. Xe ô tô 81C-148.10 được đánh số thứ tự là (2), sau va chạm xe đổ trên mặt đường, đầu xe hướng đi ngã tư Phù Đồng, đuôi xe hướng đi Hàm Rồng, tâm trục bánh sau bên phải đo vào mép chuẩn là 1m, tâm trục bánh trước bên phải đo vào mép chuẩn là 1,2m. Từ tâm trục bánh sau bên trái xe ô tô cách 0,8m hướng về dải phân cách cố định phát hiện một vết cà. Vết cà được đánh số (3) hướng Trường Chinh đi ngã tư Phù Đồng, có diện là (4,4 x 0,4)m. Đầu vết cà đo và mép đường chuẩn là 3m, cuối vết cà trùng với gác chân trước bên trái xe mô tô 81B2- 20755. Xe mô tô 81B2- 20755 được đánh số thứ tự là (4), sau va chạm xe ngã nghiêng bên trái, đầu xe hướng về dải phân cách cố định, đuôi xe hướng về mép chuẩn. Tâm trục bánh sau xe mô tô đo vào mép chuẩn là 3,5m, tâm trục bánh trước xe mô tô đo vào mép chuẩn là 4,7m, tâm trục bánh sau xe mô tô cách 2,1m hướng đi ngã tư Phù Đồng phát hiện vết máu. Vết máu được đánh số thứ tự là (5), vết máu có diện tích (6,2 x 1,1)m, tâm của vết máu đo và mép đường chuẩn là 3,8m. Tâm trục bánh sau xe mô tô 81B2-20755 đo vào trụ điện số 338 là điểm mốc cố định là 9,5m.

* Kết quả khám xe ô tô tải nhãn hiệu Kenbo, biển số 81C-148.10: Tại vị trí phía trước bên trái đầu xe có vết móp kim loại lún vào trong diện (11 x 5 x 1,5)cm trên bề mặt vết có dính chất màu đen, chiều hướng từ sau tới trước, từ ngoài vào trong. Tại vị trí cản trước đầu xe phía trước bên trái có vết vỡ nhựa diện (24 x 16)cm. Tại vị trí mặt ngoài lốp xe phía trước bên trái xe ô tô có 2 vết mài mòn cao su của lốp xe. Vết thứ nhất có diện (12 x 7)cm. Vết thứ hai có diện tích (8 x 1,5)cm. Vết một cách vết hai là 23cm.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐGTS ngày 14/01/2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố Pleiku, kết luận: *“Chiếc xe ô tô, nhãn hiệu Kenbo, có giá trị thiệt hại do tai nạn giao thông là 300.000 đồng”*.

Qua giám định kỹ thuật xe, kết luận: xe ô tô biển số 81C-14810 tại thời điểm giám định, xe có các hệ thống, tổng thành, chi tiết đủ độ bền, đảm bảo tính năng hoạt động.

* Kết quả khám xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, biển số 81B2-207.55: Tại vị trí mặt ngoài tay nắm cao su tay lái bên trái có vết trầy xước cao su và trầy xước phần kim loại bảo vệ diện (3x 2,5)cm. Gương chiếu hậu bên trái không có. Gác chân trước bên trái bị lệch so với vị trí ban đầu 7cm chiều hướng từ trước ra sau, từ dưới lên trên, phần mặt ngoài vết trầy xước diện (3 x 4)cm. Cản khởi động xe mô tô bị cong vênh đẩy lùi ra phía sau bị kẹt cứng không xoay được trên trục xoay. Khung kim loại bảo vệ yên xe phía sau, mặt ngoài bên trái có vết trầy xước mài mòn kim loại diện (7 x 3)cm không xác định

được chiều hướng. Góc chân sau bên trái bị gãy rời khỏi xe. Mặt ngoài gác cao su bên trái gác chân trước có vết mài mòn cao su kim loại diện (3,5 x 3)cm. Phần phía ngoài tay nắm cao su của tay lái bên trái bị rách phần cao su dài 4cm và vết mài mòn kim loại chà xước sơn diện (2 x 1,5)cm. Ốp nhựa và kính bảo vệ đèn chiếu sáng phía trước bị vỡ diện (20 x 11)cm, phần nhựa bị mài mòn diện (17 x 6)cm. Tại vị trí mũi dè chắn bùn phía trước xe mô tô có vết trầy xước sơn diện (2 x 3)cm, không xác định được chiều hướng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐGTS ngày 14/01/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Pleiku, kết luận: “Chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, có giá trị thiệt hại do tai nạn giao thông là 950.000 đồng”.

***Vật chứng vụ án:**

- 01 xe ô tô tải nhãn hiệu Kenbo, biển số 81C-148.10. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku đã trả lại xe ô tô biển số 81C-148.10 cho Dương Thanh T là chủ sở hữu.

- 01 xe xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, biển số 81B2-207.55. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku đã trả lại xe mô tô biển số 81B2-207.55 cho ông Nguyễn Quốc P1 là chủ sở hữu.

***Về dân sự:** Đại diện hợp pháp của bị hại bà Bùi Thị Bích L yêu cầu bồi thường số tiền là 510.000.000 đồng. Hiện bị cáo Dương Thanh T bồi thường được số tiền 58.000.000 đồng. Đối với xe mô tô biển số 81B1-35241, sau khi nhận lại xe ông Nguyễn Quốc P1 là chủ sở hữu không có yêu cầu bồi thường.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Dương Thanh T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại, sau khi gây tai nạn bị cáo đưa bà L đến bệnh viện cứu chữa kịp thời và đã bồi thường phần chi phí trong việc điều trị với số tiền 58.000.000 đồng. Tuy nhiên, hoàn cảnh kinh tế của bị cáo rất khó khăn, xe bị cáo mua nhưng vẫn còn bị thế chấp tại ngân hàng, số tiền bị cáo có được để bồi thường cho gia đình bị hại cũng là đi vay, nên nguồn thu nhập tạo ra vừa trả tiền cho ngân hàng, vừa trả tiền vay, vừa nuôi sống gia đình, con bị cáo còn nhỏ, nên với số tiền yêu cầu bồi thường của đại diện hợp pháp của bị hại là quá lớn so với khả năng kinh tế của gia đình trước mắt và lâu dài, không đủ khả năng bồi thường hết cho gia đình bị hại.

- Đại diện hợp pháp của bị hại Bùi Thị Bích L là ông Nguyễn Quốc P1 trình bày: Thực tế khi tai nạn xảy ra anh T có đưa mẹ tôi vào viện, ông và bị cáo có thỏa thuận cùng lo chữa trị cho mẹ ông vì mẹ ông bị tai nạn rất nặng khó qua khỏi, bị cáo có đưa cho gia đình ông 28.000.000 đồng, đến lần thứ hai 30.000.000 đồng. Kể từ đó đến hôm nay cũng không thấy bị cáo đến thăm hoặc gọi điện hỏi thăm mẹ ông, nên gia đình rất bức xúc. Do đó, tại phiên tòa ông Nguyễn Quốc P1 đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 510.000.000 đồng bao gồm: Tiền thuê xe đưa mẹ ông là bà Bùi Thị Bích L chuyển viện vào Thành phố Hồ Chí Minh là 60.000.000 đồng, tiền công ông chăm sóc mẹ ông trong những ngày điều trị là 38.200.000 đồng và tiền thuốc men, chi phí điều trị 411.800.000 đồng cùng với Hóa đơn, chứng từ điều trị và Đơn yêu cầu đã nộp cho Cơ quan điều tra.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và đại diện người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định pháp y về thương tích số 25/21/TgT ngày 08/02/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai; bị cáo, đại diện người bị hại cũng không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐGTS ngày 14/01/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Pleiku.

Tại Bản cáo trạng số 85/CT-VKS ngày 08/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku truy tố bị cáo Dương Thanh T về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về hành vi của bị cáo Dương Thanh T; đề nghị Hội đồng xét xử:

- Hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; điều 54 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Dương Thanh T mức án tù 07 tháng đến 09 tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung;

- Về dân sự: tại phiên tòa hôm nay, giữa bị hại và bị cáo không thống nhất và thỏa thuận được với nhau về dân sự. Áp dụng Điều 589 và 590 của Bộ luật Dân sự, đề nghị chấp nhận một phần yêu cầu của đại diện hợp pháp của bị hại, cụ thể như sau:

- + Tiền điều trị cho bị hại tại bệnh viện: Căn cứ các chứng cứ, tài liệu mà bị hại cung cấp, thì số tiền thực chi để điều trị cho bị hại là 190.376.000 đồng, do đó đề nghị chấp nhận số tiền 190.376.000 đồng.

- + Tiền thuê xe cấp cứu chuyển viện: Xét thấy, việc di chuyển bị hại cứu chữa là có thật, nhưng các tài liệu bị hại cung cấp có trong hồ sơ thể hiện chỉ có 04 lượt đi, đề nghị chấp nhận một phần tương ứng với 04 lượt x 10.000.000 đồng, là số tiền 40.000.000 đồng.

- + Tiền công chăm sóc: đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bồi thường số tiền tương ứng với 191 ngày x 200.000 đồng = 38.200.000 đồng. Xét thấy, yêu cầu này là chính đáng, cần chấp nhận.

Như vậy, chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường của đại diện bị hại với số tiền là 268.576.000 đồng. Cần trừ đi khoản bồi thường của bị cáo là 58.000.000 đồng, buộc bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền là 210.576.000 đồng.

- Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự trong vụ án hình sự theo quy định.

Qua luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, bị cáo cho rằng mức hình phạt tù đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo là quá nặng so với hành vi của bị cáo gây ra cũng như số tiền bồi thường cho gia đình bị hại là quá cao so với khả năng điều kiện kinh tế trước mắt và lâu dài của gia đình bị cáo, bị cáo đề nghị xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Quốc P1 cho rằng mức bồi thường mà đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét là chưa thỏa đáng với hậu quả về lâu dài của mẹ ông là khó có khả năng bình phục được, còn về mức hình phạt của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của Kiểm sát viên: Bị cáo cho rằng mức hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quá cao và bị cáo đề nghị áp dụng cho bị cáo được hưởng án treo. Tuy nhiên, xét thấy hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm, đã gây ra thiệt hại cho bà Bùi Thị Bích L tổn hại về sức khỏe 82%. Hiện tại, sức khỏe của bà L là còn rất kém. Do vậy, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là có căn cứ. Đối với số tiền bồi thường thiệt hại mà Viện kiểm sát đề nghị, bị cáo cho rằng quá cao, đại diện hợp pháp của bị hại cho rằng chưa thỏa đáng. Xét thấy các chứng từ hóa đơn mà bị hại nộp có trong hồ sơ thể hiện số tiền thực chi 268.576.000 đồng. Do đó Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm mức bồi thường như đã đề nghị.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình làm ăn có tiền bồi thường cho bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Dương Thanh T tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra; với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ 55 phút ngày 09/10/2020, Dương Thanh T điều khiển xe ô tô biển số 81C- 148.10, lưu thông trên đường liên xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Khi đến đường giao nhau với đường Trường Chinh thuộc thôn Hàm Rồng, phường CL, thành phố P, tỉnh Gia Lai, T điều khiển xe rẽ phải để đi hướng về trung tâm thành phố P thì tông vào xe mô tô biển số 81B1-352.41 do Bà Bùi Thị Bích L điều khiển lưu thông trên đường Trường Chinh hướng từ dốc Hàm Rồng đi trung tâm thành phố P. Hậu quả làm bà Bùi Thị Bích L bị tổn hại sức khỏe là 82%, nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông trên là do bị cáo Dương Thanh T điều khiển xe ô tô biển số 81C-148.10 tham gia giao thông đường bộ không chú ý quan sát giảm tốc độ khi lưu thông đến đoạn đường giao nhau với đường ưu tiên, chuyển hướng không đúng quy định nên đã gây ra vụ tai nạn giao thông. Bên cạnh đó, bị hại bà Bùi Thị Bích L cũng có một phần lỗi khi tham gia giao thông không đảm bảo nguyên tắc an toàn giao thông là không giảm tốc độ khi đến đoạn đường giao nhau.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, sự an toàn về tính mạng, sức khỏe và tài sản của công dân. Bị cáo điều khiển xe ô tô biển số 81C-148.10, lưu thông trên đường không ưu tiên khi chuyển hướng ra đường ưu tiên không chú ý quan sát, không giảm tốc độ nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên, nên chuyển hướng không đúng quy định đã gây tai nạn làm bị thương 01 người, hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại các Điều 15 và Điều 24 của Luật Giao thông đường bộ. Hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra làm bị thương 01 người, với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 82% đã phạm vào tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự; bị cáo đã bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho gia đình bị hại; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Trong vụ án này, người bị hại cũng có một phần lỗi không đảm bảo nguyên tắc an toàn giao thông khi đến đoạn đường giao nhau không giảm tốc độ. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku đề nghị cho bị cáo được hưởng khi quyết định hình phạt.

[5] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được khi tham gia giao thông phải chấp hành nghiêm quy tắc an toàn giao thông đường bộ, nhưng vì không chú ý quan sát, không giảm tốc độ nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên, chuyển hướng không đúng quy định gây ra tai nạn đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Mặc dù, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như đã nêu trên, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất nghiêm trọng, hậu quả bị cáo gây ra cho bị hại với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 82%. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo. Xét thấy, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật

Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; có nhân thân tốt nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng theo đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai là có cơ sở cần chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, nên bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung. Do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe ô tô tải nhãn hiệu Kenbo, biển số 81C-148.10. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku đã trả lại xe cho bị cáo Dương Thanh T là chủ sở hữu; 01 xe xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, biển số 81B2-207.55. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku đã trả lại xe mô tô cho ông Nguyễn Quốc P1 là chủ sở hữu và không có yêu cầu thường thiệt hại đối với chiếc xe mô tô này. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa ông Nguyễn Quốc P1 đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 510.000.000 đồng bao gồm: Tiền thuê xe đưa mẹ ông là bà Bùi Thị Bích L chuyển viện vào Thành phố Hồ Chí Minh là 60.000.000 đồng, tiền công ông chăm sóc mẹ ông trong những ngày điều trị là 38.200.000 đồng và tiền thuốc men, chi phí điều trị 411.800.000. Tại phiên tòa hôm nay, giữa bị hại và bị cáo không thống nhất và thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường.

[9] Hội đồng xét xử nhận thấy, đối số với tiền thuê phương tiện đưa bà L đi cứu chữa tại bệnh viện Chợ rẫy thành phố Hồ Chí Minh là 60.000.000 đồng, đại diện của bị hại là ông Nguyễn Quốc P1 cho rằng đây là chi phí thực tế nhưng không có chứng từ chứng minh. Tuy nhiên, theo các tài liệu có trong hồ sơ và lời khai của ông Nguyễn Quốc P1 thì một lượt thuê giá 10.000.000 đồng, nên Hội đồng xét xử chấp nhận số tiền bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền thuê phương tiện là 40.000.000 đồng cho 04 lượt đi và về. Ngoài ra, đại diện của bị hại là ông Nguyễn Quốc P1 cho rằng, ông là người trực tiếp chăm sóc bà L trong thời gian điều trị nên ông không làm được gì để tạo thu nhập. Do vậy ông yêu cầu bị cáo phải bồi thường phần thu nhập thực tế bị mất đối với ông trong thời gian chăm sóc bà L theo ngày công lao động phổ thông tương ứng với $191 \text{ ngày} \times 200.000 \text{ đồng/ngày} = 38.200.000 \text{ đồng}$, đây là yêu cầu chính đáng phù hợp thực tế nên cần chấp nhận. Đối với số tiền điều trị cho bị hại tại các bệnh viện, đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bồi thường số tiền 411.800.000 đồng. Tuy nhiên, qua các chứng cứ, tài liệu mà bị hại cung cấp, thì số tiền thực chi để điều trị cho bị hại được chấp nhận 190.376.000 đồng. Như vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường của đại diện bị hại với số tiền là 268.576.000 đồng.

[11] Mặc dù trong vụ án này bà L là bị hại có phần lỗi là không đảm bảo nguyên tắc an toàn giao thông khi đến đoạn đường giao nhau không giảm tốc độ, nhưng lỗi chính dẫn đến bà Bùi Thị Bích L bị tổn hại sức khỏe 82% vẫn thuộc về bị

cáo, nên số tiền bị cáo phải bồi thường cho bị hại là: 268.576.000 đồng (hai trăm sáu mươi tám triệu năm trăm bảy mươi sáu ngàn đồng). Trong quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường được 58.000.000 đồng, còn lại buộc bị cáo phải bồi thường tiếp cho đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Quốc P1 với số tiền 210.576.000 đồng (hai trăm mười triệu năm trăm bảy mươi sáu ngàn đồng).

[12] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Pleiku, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự theo quy định của pháp luật. Đối với khoản tiền yêu cầu bồi thường không được Tòa án chấp nhận, xét thấy người yêu cầu bồi thường về tính mạng, sức khỏe thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, nên đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Quốc P1 không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự đối với khoản tiền này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Dương Thanh T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, Điều 50 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Dương Thanh T 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 584, 585, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Dương Thanh T phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Quốc P1 (con ruột của bị hại bà Bùi Thị Bích L) số tiền 268.576.000 đồng (*hai trăm sáu mươi tám triệu năm trăm bảy mươi sáu ngàn đồng*), đã bồi thường 58.000.000 đồng (*năm mươi tám triệu đồng*), còn phải bồi thường tiếp 210.576.000 đồng (*hai trăm mười triệu năm trăm bảy mươi sáu ngàn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 23 và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Thanh T phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và phải chịu 10.528.000 đồng (*mười triệu năm trăm hai mươi tám ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự.

Ông Nguyễn Quốc P1 là đại diện hợp pháp của bị hại được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với khoản tiền yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm không được Tòa án chấp nhận.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND TP. Pleiku;
- Công an TP. Pleiku;
- Chi cục THADS TP. Pleiku;
- Bị cáo, Người đại diện của bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Phan Công Tồn